

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 19/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Duy Luân

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Tô Thị Liễu và bà Vũ Thị Thúy

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hào - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Lê Hữu A**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 29/7/1998 tại: xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 05, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Thôn VT, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ và tên cha: Lê Hữu N, sinh năm 1968, trú tại thôn VT, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Họ và tên mẹ: Ngô Thị P, sinh năm 1968, trú tại khu 05, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; Bị cáo chưa có vợ, con;

* Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân: Từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 12/12, sau đó nghỉ học lao động tự do tại địa phương;

Bị cáo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2018 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1942, trú tại thôn V, xã T, huyện Thái Thụy (đã chết)

* Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Nguyễn Thị V – sinh 1922 (là mẹ đẻ của nạn nhân Nguyễn Thị L)

Trú tại thôn V, xã T, Thái Thụy, Thái Bình

Bà Nguyễn Thị V ủy quyền cho ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn V, xã T, Thái Thụy, Thái Bình (có mặt)

* Người làm chứng:

- Bà Ngô Thị P, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình (có mặt)

- Ông Trương Văn Thiện, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn V, xã T, Thái Thụy, Thái Bình (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu A có giấy phép lái xe hạng A1 số 340167004676 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 17/8/2016, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Futuer sơn màu nâu, biển kiểm soát 17B6 – 38087 chở sau là bà Ngô Thị P là mẹ đẻ của Khang, lưu thông trên đường DH88, hướng từ xã Thái Thủy về xã T (hướng từ Bắc đến Nam). Khi đi đến km 3 + 722 đường DH88 thuộc thôn V, xã T, Khang điều khiển xe đi cách mép đường bên phải khoảng 02 mét với vận tốc khoảng 40 - 45km/h thì phát hiện thấy bà Nguyễn Thị L đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều bên phải tại làn đường dành cho xe thô sơ, cách xe Khang khoảng 100 mét. Khi xe Khang cách bà L khoảng 06 - 07 mét thì bà L chuyển hướng xe sang làn đường bên trái nhưng không có tín hiệu xin chuyển hướng xe. Do khoảng cách gần và không giảm tốc độ đến mức an toàn nên bánh trước xe mô tô đã đâm va vào trục bàn đạp bên trái của xe đạp làm xe đạp đổ, bà L ngã văng về khu vực giữa đường, bị thương nặng chảy máu vùng đầu và tay chân. Xe mô tô đổ rê trượt về phía trước, Khang và bà P bị ngã ra đường, bị thương nhẹ. Bà L được đưa đến Bệnh viện đa khoa Thái Ninh và Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình cấp cứu. Do bị thương quá nặng, gia đình đưa bà L về nhà, đến 02 giờ 05 phút ngày 13/9/2018 thì tử vong. Hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 104/PY/2018/TT ngày 24/9/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thái Bình kết luận bà Nguyễn Thị L bị: “Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương chậu trái, gãy cổ xương đùi trái, gãy xương chày trái. Chết do sốc đa chấn thương không hồi phục”

Tại bản cáo trạng số 26/KSĐT ngày 04/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã truy tố Lê Hữu A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hữu A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Đề nghị tuyên trả cho bị cáo 01 phép lái xe hạng A1 số 340167004676 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 17/8/2016.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phần xét hỏi của phiên tòa, bị cáo Khang cho rằng mình có một phần lỗi nhưng nguyên nhân gây tai nạn là do bà L. bất ngờ rẽ trái, chuyển hướng không báo trước nên bị cáo không kịp xử lý do vậy bị cáo đề nghị được miễn trách nhiệm hình sự. Sau khi tranh luận với Kiểm sát viên bị cáo Lê Hữu A đã nhận ra được lỗi của mình và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt. Ông Nguyễn Trung Hiếu trình bày bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50 triệu đồng, gia đình ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Điều tra viên thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như:

- Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy lập hồi 18 giờ 35 phút ngày 12/9/2018 (*Bút lục số 23 – 25*);

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, do CQ CSĐT Công an huyện Thái Thụy lập tại Công an huyện Thái Thụy hồi 09 giờ ngày 14/9/2018: (*Bút lục số 33 – 34*);

- Biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi bà Nguyễn Thị L (*Bút lục số 36 – 37; 41*);

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 104/PY/2018/TT ngày 24/9/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thái Bình (*Bút lục số 39 - 46*);

- Giấy ủy quyền; Biên bản ghi lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại (*bút lục số 83;: 93 - 94*);

- Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: bà Ngô Thị P, sinh năm 1968, trú tại khu 05 thị trấn T, huyện T; ông Trương Văn T, sinh năm 1963, trú tại thôn

V, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (*bút lục số: 95 – 104*); Biên bản giao nhận tiền (*bút lục số: 92*);

Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/9/2018, bị cáo Lê Hữu A có giấy phép lái xe, đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B6 – 38087 lưu thông trên đường DH88 hướng từ xã Thái Thủy đến xã T (từ Tây Bắc đến Tây Nam), đến km3 + 722 đường DH88 thuộc thôn V, xã T, huyện Thái Thụy, do không giữ khoảng cách và không làm chủ tốc độ, giảm tốc độ đến mức an toàn đã gây tai nạn giao thông với xe đạp do bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1942, trú tại thôn V, xã T, huyện Thái Thụy điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà L bị thương nặng và tử vong do sốc đa chấn thương không hồi phục. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 3 Điều 4 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

*** Luật giao thông đường bộ:**

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.

*** Thông tư số 91/2015/TT - BGTVT ngày 31/12/2015:**

Điều 4. Nguyên tắc chung khi tham gia trên đường về tốc độ và khoảng cách:

“ ...

3. Người tham gia tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp với điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để đảm bảo an toàn giao thông”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Lê Hữu A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”

[3] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông và gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo được cấp giấy phép lái xe mô tô hợp lệ nhưng khi tham gia tham gia giao thông đã không chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm chết một người. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) gia đình bị hại nhất trí không có yêu cầu gì thêm. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại các điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện hợp pháp của người bị hại đó có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để bị cáo phấn đấu cải tạo và lao động nuôi sống bản thân và gia đình là phù hợp với các quy định của pháp luật và cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại đã chấp nhận việc bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu gì khác vì vậy không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phép lái xe hạng A1 số 340167004676 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 17/8/2016, xét thấy cần thiết trả lại cho bị cáo theo quy định. Cơ quan điều tra đã trả lại trả chiếc xe mô tô xe mô tô biển kiểm soát 17B6 - 38087, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô số 016366338 của xe mô tô biển kiểm soát 17B6 – 38087 cho ông Lê Hữu N và trả 01 xe đạp màu đen cho ông Nguyễn Trung H. Xét việc xử lý vật chứng phù hợp quy định của điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; điều 50; điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hữu A phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt: Xử phạt Lê Hữu A 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Lê Hữu A 01 phép lái xe hạng A1 số 340167004676 do Sở giao thông vận tải Thái Bình cấp ngày 17/8/2016.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Hữu A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Lê Hữu A, Đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/4/2019.

Nơi nhân :

- *Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình*
- *Công an huyện Thái Thụy;*
- *VKSND huyện Thái Thụy;*
- *Chi cục THA DS huyện Thái Thụy;*
- *Bị cáo;*
- *L- u văn phòng.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Vũ Duy Luân